

Số: 305/BC-UBND

Đồ Sơn, ngày 08 tháng 7 năm 2019

## **BÁO CÁO**

**Về tình hình thi hành pháp luật về trình tự, thủ tục  
trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo  
và phòng, chống tham nhũng năm 2019  
(từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/6/2019)**

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố tại Văn bản số 2804/UBND-NC ngày 17/5/2019 về việc báo cáo tình hình thi hành pháp luật năm 2019, Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn báo cáo như sau:

### **I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

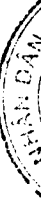
1. Công tác tuyên truyền, quán triệt các quy định pháp luật về thủ tục, trình tự trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (được quy định trong Luật, Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành)

- Ngày 13/10/2017 UBND quận phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam quận tổ chức hội nghị phổ biến kiến thức pháp luật về tiếp công dân, Khiếu nại, Tố cáo, Phòng, chống tham nhũng cho 200 đại biểu tham dự; cấp phát 100 cuốn Luật tiếp công dân.

- Thực hiện Công văn số 4771/VP-NC ngày 11/10/2018 của Văn phòng UBND thành phố về việc tuyên truyền, phổ biến Luật Tố cáo năm 2018; ngày 19/10/2018 UBND quận ban hành Kế hoạch số 220/KH-UBND Tuyên truyền, phổ biến Luật Tố cáo năm 2018; ngày 27/11/2018 tổ chức Hội nghị phổ biến Luật Tố cáo năm 2018 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2019) đã cấp phát tài liệu cho 250 đại biểu tham dự là các đồng chí lãnh đạo: Quận ủy, HĐND, UBND quận, các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Quận ủy, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn quận và đại biểu các phường gồm: Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ, Trưởng Công an, công chức Văn phòng, Tư pháp - Hộ tịch, Địa chính - Xây dựng, Tổ trưởng tổ dân phố, Tổ trưởng Tổ hòa giải.

2. Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn các quy định về trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng: Không.

3. Việc tổ chức triển khai, chỉ đạo thực hiện các quy định pháp luật về thủ tục, trình tự trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng: Không.



## **II. KẾT QUẢ THỰC CÁC QUY ĐỊNH VỀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC**

### **1. Kết quả thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (từ 01/01/2018 đến 30/6/2019)**

#### **1.1. Công tác thanh tra:**

Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2018 được Chủ tịch UBND quận phê duyệt theo Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 16/11/2017, quận Đồ Sơn tập trung triển khai thực hiện đạt kết quả như sau:

##### **a. Việc triển khai các cuộc thanh tra**

Hoàn thành 06 cuộc thanh tra; kỳ trước chuyển sang 02 cuộc; triển khai trong kỳ báo cáo 04 cuộc.

b. Kết luận thanh tra: Qua thanh tra đã phát hiện 03 đơn vị sai phạm về kinh tế với số tiền 1.764.709.864đ, trong đó: Kiến nghị thu hồi 410.876.800đ, truy thu 1.088.122.000đ, nộp vào tài khoản của đơn vị 40.738.000đ, hạch toán kế toán 219.879.000đ, giảm trừ thanh toán 5.094.064đ.

c. Kết quả kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra: Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện: 457.268.251đ, trong đó: Nộp NSNN theo các quyết định thu hồi 356.030.500đ, đã truy thu để nộp NSNN 42.251.000đ; nộp NSNN theo kiến nghị của Đoàn thanh tra 40.738.000đ, đơn đốc thực hiện kết luận thanh tra của những năm trước số tiền 18.248.751đ.

- Thực hiện kiến nghị về hành chính: Ngày 20/4/2018 Chủ tịch UBND quận ban hành Quyết định số 427/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng xử lý kỷ luật đối với Giám đốc Trung tâm Dịch vụ và Phát triển du lịch Đồ Sơn; ngày 05/6/2018 Chủ tịch UBND quận ban hành Quyết định số 940/QĐ-UBND về việc xử lý kỷ luật với hình thức “cảnh cáo”.

#### **1.2. Công tác tiếp công dân**

Năm 2018 tiếp 122 lượt, 233 người; tăng 46 lượt, bằng 160% so với cùng kỳ năm 2017 (122/76). Có 107 vụ việc, tăng 36 vụ việc, bằng 150% so với cùng kỳ năm 2017 (107/71); 04 đoàn đông người, tăng 04 đoàn so với cùng kỳ năm 2017.

#### **1.3. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Năm 2018 tiếp nhận 96 đơn thư các loại; giảm 10 đơn, bằng 90% so với cùng kỳ năm 2017 (96/106). Trong đó: Khiếu nại, tố cáo là 10 đơn (khiếu nại: 05 đơn, tố cáo 05 đơn); kiến nghị, phản ánh là 86 đơn; đơn đủ điều kiện xử lý 93 đơn. Kết quả giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền: Số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền là 05 vụ việc, bằng 167% so với cùng kỳ năm 2017 (05/03); đã xử lý, giải quyết xong 05 vụ. Cụ thể:

+ Khiếu nại thuộc thẩm quyền 01 vụ: Ngày 14/9/2018 công dân xin rút đơn, vụ việc đã giải quyết xong.

+ Tố cáo thuộc thẩm quyền 04 vụ: Đã xử lý 02 vụ; công dân xin rút 01 đơn; ban hành kết luận nội dung tố cáo 01 vụ (tố cáo sai).

#### **1.4. Công tác phòng, chống tham nhũng**

Trong năm 2018 UBND quận đã ban hành 10 văn bản các loại đề hướng dẫn, triển khai thực hiện về công tác PCTN theo chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, UBND thành phố về PCTN; thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, trong đó thực hiện quy định về minh bạch tài sản, thu nhập. Kết quả: Toàn quận có 283 người của 61 cơ quan, đơn vị có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 đã nộp bản kê khai, đạt tỷ lệ 100%; trong đó, số lượng bản kê khai do Ban tổ chức Quận ủy quản lý 174 bản, số lượng bản kê khai do Thành ủy quản lý 12 bản, số lượng bản kê khai do Phòng Nội vụ quản lý 97 bản. Quận Đồ Sơn lựa chọn công khai bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở nơi cán bộ, công chức, viên chức làm việc; kết quả số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết 283/283 bản, đạt tỷ lệ 100%.

#### **1.5. Kết quả thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2019**

##### **1.5.1. Công tác thanh tra**

- Triển khai 01 cuộc thanh tra công tác thu, chi tài chính, dạy thêm, học thêm từ năm 2016-2018 tại trường Mầm non Ngọc Xuyên, Mầm non Đồng Tiến, Tiểu học Ngọc Hải, Trung học cơ sở Hợp Đức. Qua thanh tra phát hiện 02 đơn vị có sai phạm. Kiến nghị xử lý trách nhiệm về kinh tế: Yêu cầu Trường THCS Hợp Đức nộp vào Ngân sách nhà nước 64.454.000đ tiền thu học phí năm học 2016-2017 của học sinh nhưng không nộp quỹ tiền mặt, không nộp Ngân sách Nhà nước; Trường Mầm non Đồng Tiến nộp vào tài khoản của đơn vị tại Kho bạc nhà nước 84.444.000đ tiền học phí truy thu của 03 năm học 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018 đã nộp quỹ tiền mặt nhưng chưa nộp vào tài khoản của đơn vị.

- *Kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra:* Các đơn vị là đối tượng thanh tra đã nộp 209.388.000đ, trong đó: Trường Mầm non Hợp Đức đã nộp KBNN 60.490.000đ tiền học phí chưa nộp của con giáo viên; Trường Mầm non Đồng Tiến đã nộp vào KBNN 84.444.000đ tiền học phí truy thu của 03 năm học từ năm 2015-2018; Trường Trung học cơ sở Hợp Đức đã nộp vào KBNN 64.454.000đ tiền thu học phí năm học 2016-2017.

##### **1.5.2. Công tác tiếp công dân**

Tiếp thường xuyên tại trụ sở tiếp công dân 48 lượt, 56 người, 38 vụ việc, 01 đoàn đông người (18 người); giảm 04 lượt, 06 vụ việc, 01 đoàn đông người so với cùng kỳ năm 2018.

##### **1.5.3. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo**

- Tiếp nhận trong kỳ 42 đơn (38 vụ việc); đơn kỳ trước chuyển sang: không; tăng 04 đơn so với cùng kỳ năm 2018.

- Phân loại đơn: Khiếu nại: không; tố cáo 03; kiến nghị, phản ánh 39 đơn.

- Đơn đủ điều kiện xử lý 42 đơn, trong đó: theo nội dung: lĩnh vực hành chính 42 đơn. Theo thẩm quyền: thuộc thẩm quyền 22; không thuộc thẩm quyền 20.

- Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: Đơn không thuộc thẩm quyền chuyên cơ quan có thẩm quyền giải quyết 20 đơn; giao cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc giải quyết, tham mưu giải quyết 22 đơn thuộc thẩm quyền.

- Kết quả đã giải quyết: 17/22 đơn kiến nghị thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 77%.

- Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền: Không.

#### **1.5.4. Công tác phòng, chống tham nhũng**

UBND quận đã ban hành 04 văn bản các loại để hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác PCTN theo chỉ đạo của Trung ương và thành phố; thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, trong đó thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập. Kết quả: Toàn quận có tổng số 281 người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2018 của 61 cơ quan, tổ chức, đơn vị, giảm 02 người so với năm 2017. Kết quả: Có 281/281 người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2018 của 61 cơ quan, tổ chức, đơn vị đã nộp bản kê khai đúng quy định, đạt tỷ lệ 100% (trong đó: Số lượng bản kê khai do Ban Tổ chức Quận ủy quản lý 170 bản, số lượng bản kê khai do Thành ủy quản lý: 13 bản, số lượng bản kê khai do Phòng Nội vụ quản lý: 98 bản). Quận Đồ Sơn lựa chọn hình thức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở nơi cán bộ, công chức, viên chức làm việc; Kết quả đã công khai theo hình thức niêm yết 281/281 bản, đạt tỷ lệ 100%.

### **2. Tình hình thực hiện các quy định pháp luật về thủ tục, trình tự trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

#### **2.1. Tình hình thực hiện các quy định pháp luật về thủ tục, trình tự tiến hành một cuộc thanh tra:**

Việc thực hiện các quy định pháp luật về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra được thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ theo 3 bước:

a) *Bước 1, chuẩn bị thanh tra:* Trước khi ra quyết định thanh tra đã tiến hành thu thập thông tin, tài liệu, nắm tình hình để ra quyết định thanh tra; chỉ đạo xây dựng kế hoạch tiến hành thanh tra trình người ra quyết định thanh tra phê duyệt; thực hiện việc tổ chức họp Đoàn thanh tra để phổ biến và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn thanh tra; xây dựng đề cương yêu cầu đối tượng thanh tra báo cáo, thông báo về việc công bố quyết định thanh tra.

b) *Bước 2, tiến hành thanh tra:* Trước khi tiến hành thanh tra thực hiện việc công bố quyết định thanh tra; thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra, kiểm tra, xác minh thông tin, tài liệu; thực hiện các quyền trong hoạt động thanh tra, việc xử lý sai phạm được phát hiện khi tiến hành thanh tra; báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ thanh tra; sửa đổi, bổ sung kế hoạch tiến

hành thanh tra; kéo dài thời gian thanh tra; chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra; thông báo kết thúc việc thanh tra tại nơi được thanh tra theo quy định.

*c) Bước 3, kết thúc thanh tra:* Báo cáo kết quả thanh tra của thành viên Đoàn thanh tra; báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra; xem xét báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra; xây dựng Dự thảo kết luận thanh tra; ký và ban hành kết luận thanh tra; công khai kết luận thanh tra; tổng kết hoạt động của Đoàn thanh tra; lập, bàn giao, quản lý, sử dụng hồ sơ thanh tra theo quy định.

## **2.2. Tình hình thực hiện các quy định pháp luật về trình tự, thủ tục trong hoạt động tiếp công dân**

### *a) Công bố thông tin về tiếp công dân của cơ quan tổ chức, đơn vị, cá nhân*

Thực hiện Luật Tiếp công dân ngày 25/11/2013 của Quốc hội có hiệu lực từ 01/7/2014, UBND quận ban hành đầy đủ thông báo lịch tiếp công dân định kỳ 02 ngày/tháng của Chủ tịch UBND quận và tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Tiếp công dân; Ban tiếp công dân quận niêm yết công khai tại Trụ sở tiếp công dân quận lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND quận, đưa lên trên hệ thống Trang thông tin điện tử của quận được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 24 Luật tiếp công dân năm 2013. Kết quả tiếp công dân được UBND quận ban hành văn bản công khai nội dung tiếp công dân đến thành phần tham dự của các buổi tiếp công dân định kỳ, thông báo đến công dân được tiếp biết kết quả.

### *b) Tiếp nhận, xử lý bước đầu khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh*

Thực hiện đúng theo quy định tại Điều 25 Luật Tiếp công dân năm 2013 và Thông tư số 06/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ.

- Khi công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thì người tiếp công dân có trách nhiệm đón tiếp, yêu cầu họ nêu rõ họ tên, địa chỉ hoặc xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền (nếu có); tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh hoặc hướng dẫn người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trình bày nội dung vụ việc.

- Trường hợp người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chưa có đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thì người tiếp công dân hướng dẫn viết đơn hoặc ghi lại đầy đủ, chính xác nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh bằng văn bản và yêu cầu họ ký xác nhận hoặc điểm chỉ; trường hợp nội dung trình bày chưa rõ ràng, đầy đủ thì người tiếp công dân đề nghị người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trình bày bổ sung hoặc bổ sung tài liệu, chứng cứ.

- Trường hợp trong đơn vừa có nội dung khiếu nại, vừa có nội dung tố cáo, kiến nghị, phản ánh thì người tiếp công dân hướng dẫn người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh viết thành đơn riêng để khiếu nại, tố cáo, kiến nghị hoặc phản ánh với cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật.

*c) Phân loại, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân của quận*

Thực hiện việc phân loại, chuyển nội dung khiếu nại, tố cáo đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền thụ lý, giải quyết trong quá trình tiếp công dân được Ban tiếp công dân của quận thực hiện đúng thủ tục, trình tự theo quy định tại Điều 26 Luật Tiếp công dân năm 2013 và Thông tư số 07/2014/TT-TTTP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ.

*d) Thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh*

Việc thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được thực hiện trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

**2.3. Tình hình thực hiện các quy định pháp luật về trình tự, thủ tục trong hoạt động giải quyết khiếu nại**

*a) Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu:*

- *Thụ lý giải quyết khiếu nại:* Theo Điều 27 Luật Khiếu nại năm 2011 và Điều 5 Thông tư số 07/2013/TT-TTTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

- *Thời hạn giải quyết khiếu nại:* Không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý được thực hiện theo quy định tại Điều 28 Luật Khiếu nại năm 2011.

- *Xác minh nội dung khiếu nại:* Thực hiện đúng quy định tại Điều 29 Luật Khiếu nại năm 2011 và Thông tư số 07/2013/TT-TTTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

- *Tổ chức đối thoại:* Theo quy định tại Điều 30 Luật Khiếu nại năm 2011.

- *Ban hành, gửi Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu:* Thực hiện theo quy định tại Điều 31 của Luật Khiếu nại, Điều 22 Thông tư số 07/2013/TT-TTTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

- *Hồ sơ giải quyết khiếu nại:* Thực hiện đúng quy định về lập thành hồ sơ quyết khiếu nại quy định tại Điều 34 của Luật Khiếu nại, Điều 23 Thông tư số 07/2013/TT-TTTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

*b) Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai:* Chưa thực hiện.

**2.4. Tình hình thực hiện các quy định pháp luật về thủ tục, trình tự trong hoạt động giải quyết tố cáo**

*a) Thụ lý và thông báo việc thụ lý tố cáo*

Theo quy định tại Điều 20 Luật Tố cáo năm 2011, Điều 10 Thông tư số 06/2013/TT-TTTP ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ.

*b) Tiến hành xác minh nội dung tố cáo*

- Trước khi tiến hành xác minh nội dung tố cáo, Tổ trưởng Tổ xác minh lập Kế hoạch xác minh nội dung tố cáo trình người ra quyết định thành lập Tổ xác minh phê duyệt;

- Thông báo quyết định thành lập Tổ xác minh: Theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 06/2013/TT-TTTP ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- Làm việc trực tiếp với người tố cáo: Tổ xác minh làm việc trực tiếp với người tố cáo theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 06/2013/TT-TTCT ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- Làm việc trực tiếp với người bị tố cáo: Tổ xác minh làm việc trực tiếp với người bị tố cáo theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 06/2013/TT-TTCT ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan cung cấp thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan đến nội dung tố cáo: Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 06/2013/TT-TTCT ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- Thu thập, xử lý thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan đến nội dung tố cáo: Thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 16 Thông tư số 06/2013/TT-TTCT ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- Xác minh thực tế: Thực hiện theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 06/2013/TT-TTCT ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- Trưng cầu giám định: Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 06/2013/TT-TTCT ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- Gia hạn giải quyết tố cáo: Trong trường hợp cần thiết, người giải quyết tố cáo quyết định việc gia hạn giải quyết tố cáo theo quy định tại Khoản 2 Điều 21 của Luật Tố cáo và Điều 19 Thông tư số 06/2013/TT-TTCT ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo: Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo, báo cáo Chủ tịch UBND quận thực hiện theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 06/2013/TT-TTCT ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ.

*c) Kết luận nội dung tố cáo; xử lý kết luận nội dung tố cáo:*

- Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 06/2013/TT-TTCT ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- Căn cứ báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo, các thông tin, tài liệu, chứng cứ có liên quan, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Chủ tịch UBND quận ban hành Kết luận nội dung tố cáo theo quy định tại Điều 23 Thông tư số 06/2013/TT-TTCT ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- Việc xử lý tố cáo của người giải quyết tố cáo: Theo quy định tại điểm a, b, c, d Khoản 1 Điều 24 Thông tư số 06/2013/TT-TTCT ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ.

## **2.5. Tình hình thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng**

*a) Minh bạch tài sản thu nhập: thủ tục kê khai tài sản thu nhập; thời hạn thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; hình thức và thời điểm công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; xác minh tài sản, thu nhập; kết luận về sự minh bạch trong kê khai; công khai kết luận về sự minh bạch trong công khai*

- *Thủ tục kê khai tài sản thu nhập:*

+ *Phòng Nội vụ:* Lập danh sách Người có nghĩa vụ kê khai của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, trình Chủ tịch UBND quận phê duyệt; danh sách phải xác định rõ đối tượng thuộc UBND quận quản lý. Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 30/11 hàng năm. Gửi danh sách Người có nghĩa vụ kê khai đã được phê duyệt đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc. Gửi mẫu Bản kê khai tài sản, thu nhập (*Mẫu Phụ lục II Thông tư số 08/2013/TT-TTCP*), hướng dẫn và yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập. Tiếp nhận, kiểm tra, sao lục, gửi, lưu, quản lý Bản kê khai theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ. Thời gian hoàn thành chậm nhất ngày 31/12 hàng năm.

+ *Thanh tra quận:* Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc kê khai và công khai bản kê khai của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tổng hợp kết quả kê khai, minh bạch tài sản thu nhập hàng năm, tham mưu cho UBND quận báo cáo UBND thành phố, Thanh tra thành phố trong tháng 3 hàng năm.

- Việc minh bạch tài sản, thu nhập hàng năm được chỉ đạo triển khai đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 01/11/2013 của Thanh tra Chính phủ. Kết quả:

- Hàng năm có tổng số 61 cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức việc kê khai;

- Hình thức và thời điểm công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai bằng hình thức niêm yết công khai tại trụ sở nơi cán bộ, công chức, viên chức làm việc;

- Thời hạn thực hiện kê khai tài sản, thu nhập: Thời gian niêm yết công khai là 30 ngày liên tục (trong tháng 01 hàng năm).

- Việc niêm yết bản kê khai được lập thành biên bản có sự tham gia của đại diện Ban Chấp hành công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.

*b) Công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; nội dung và hình thức thời điểm công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; trình tự, thủ tục trong việc cung cấp thông tin trong tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:*

- Công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị: UBND quận, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc thực hiện việc công khai, minh bạch trong hoạt động trên các lĩnh vực: Tài chính và ngân sách Nhà nước; mua sắm công và xây dựng cơ bản; quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý và sử dụng đất; việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân; trong công tác tổ chức cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo; hoạt động giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân vv... niêm yết công khai thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận và trả kết quả của quận và các phường.



- Trình tự, thủ tục trong việc cung cấp thông tin trong tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị: có trách nhiệm cung cấp thông tin do mình tạo ra thực hiện theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin năm 2016.

### **III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THI HÀNH CÁC QUY ĐỊNH VỀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC**

#### **1. Thuận lợi**

Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Luật Phòng, chống tham nhũng là những văn bản pháp lý quan trọng giúp các cơ quan nhà nước thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình và giúp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Thông qua hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng góp phần vào việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Ngoài việc phát hiện những sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục và xử lý các hành vi vi phạm, cơ quan thanh tra nhà nước đã có nhiều kiến nghị có giá trị giúp cho cơ quan quản lý nhà nước các cấp củng cố trật tự quản lý trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

#### **2. Khó khăn, vướng mắc**

##### **a) Đối với công tác thanh tra**

- Công tác đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra còn gặp khó khăn do ý thức của một số tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra và các cá nhân, tổ chức có liên quan cố tình trây ỳ, dậm dera không thực hiện các quyết định xử lý về kinh tế hoặc chỉ thực hiện một phần;

- Thẩm quyền thanh tra của Thanh tra cấp huyện còn hạn chế, pháp luật thanh tra quy định chỉ được thanh tra đối với cơ quan chuyên môn, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường trực thuộc quận; không có thẩm quyền thanh tra đối với các doanh nghiệp trên địa bàn, không tương xứng với yêu cầu quản lý nhà nước của địa phương; hiện nay trên địa bàn quận có một số doanh nghiệp nợ đọng tiền thuê đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp nhiều năm, nhưng do hạn chế về thẩm quyền nên không thể tiến hành thanh tra tại các doanh nghiệp này.

- Tổ chức, biên chế của thanh tra cấp huyện hạn chế về số lượng, vị trí việc làm trong khi đó yêu cầu đối với công tác thanh tra là đa ngành, đa lĩnh vực, do vậy khó khăn trong việc xây dựng lực lượng cán bộ, công chức, thanh tra viên có trình độ chuyên môn cao, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

##### **b) Đối với công tác tiếp công dân**

Việc tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh là công tác quan trọng của các cơ quan quản lý nhà nước, đòi hỏi cán bộ phải có năng lực, phẩm chất, trách nhiệm, am hiểu chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, linh hoạt, có khả năng vận động, thuyết phục; tuy nhiên, đội ngũ người làm công tác này của quận, phường không chuyên

nghiệp, nhất là đối với cấp phường, do quy định của pháp luật không bố trí vị trí việc làm, bởi vậy phường thì bố trí cán bộ tư pháp, phường thì bố trí cán bộ địa chính hoặc cán bộ văn phòng, thiếu tính ổn định, hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, thiếu kinh nghiệm, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn.

### **c) Đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: Hiện nay trên địa bàn quận tình hình khiếu nại, tố cáo vẫn còn diễn biến phức tạp, tập trung chủ yếu ở lĩnh vực tranh chấp đất đai; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; vụ việc phức tạp, kéo dài từ nhiều năm trước chưa được giải quyết dứt điểm, dự báo tiềm ẩn đơn thư khiếu kiện.

- Nhận thức của một bộ phận Nhân dân về pháp luật nói chung và pháp luật về khiếu nại, tố cáo nói riêng còn hạn chế; khi có vụ việc xảy ra thì làm đơn gửi nhiều cơ quan, nhiều cấp, nhiều ngành không có thẩm quyền giải quyết từ cấp phường đến Trung ương; cá biệt có người mặc dù đã được hướng dẫn, trả lời nhiều lần nhưng vẫn cố tình gửi đơn đến nhiều cơ quan, nhiều cấp, nhiều ngành, làm mất thời gian, công sức của các cơ quan Nhà nước, gây mất an ninh trật tự. Có vụ việc khiếu nại đang được giải quyết, chậm được giải quyết, hoặc giải quyết không thỏa đáng thì chuyển sang tố cáo.

- Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND phường chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền; khi phát sinh vụ việc chưa làn tròn trách nhiệm của mình, chưa dành thời gian tập trung giải quyết, có vụ việc chậm thụ lý, thời gian giải quyết còn kéo dài; giải quyết khiếu nại không ban hành quyết định, mà chỉ dừng lại ở việc báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh, ban hành thông báo hoặc công văn trả lời có chứa đựng nội dung giải quyết; khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tập trung chủ yếu ở lĩnh vực đất đai nhưng việc tổ chức hòa giải một số vụ việc chất lượng hòa giải không cao, chưa tuân thủ trình tự, thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định của Luật đất đai, Luật hòa giải ở cơ sở, chưa giải quyết dứt điểm, công dân chuyển sang khiếu nại, tố cáo lên cấp trên để mong được giải quyết.

### **d) Đối với công tác phòng, chống tham nhũng**

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN chưa thường xuyên, sâu rộng, đối tượng tuyên truyền mới chú trọng ở nhóm cán bộ, lãnh đạo quản lý, chưa phổ biến sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Công tác PCTN là một công việc khó khăn, nhạy cảm; cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tham gia vào việc phát hiện, tố giác hành vi tham nhũng còn ít, ngại va chạm, sợ bị đe dọa, trả thù, trù dập; biện pháp để bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng chưa được bảo đảm; lực lượng cán bộ làm công tác PCTN kiêm nhiệm, kinh nghiệm hạn chế, không có cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ ở một số lĩnh vực như: kiểm toán, xây dựng, quản lý đất đai, công nghệ thông tin vv... Kinh phí, máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc thiếu, không được trang bị, bởi vậy không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Các cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng mới chỉ dừng lại ở việc kiểm tra thực hiện đầu việc,

chưa đi sâu vào việc phát hiện hành vi tham nhũng tại các đơn vị được thanh tra, kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra mặc dù phát hiện ra nhiều vi phạm nhưng xử lý chưa nghiêm, chưa kiên quyết, mục đích phòng ngừa là chính (rút kinh nghiệm, chấn chỉnh, đôn đốc), chưa thực sự có tác dụng “răn đe”.

### **3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc**

- Công tác Thanh tra: Luật Thanh tra năm 2010 vẫn còn bộc lộ những tồn tại, hạn chế, đó là: các cơ quan thanh tra thiếu tính chủ động và độc lập trong hoạt động thanh tra; nhiều kết luận thanh tra chính xác, rõ ràng, nhưng việc thực hiện các yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý của Luật Thanh tra chưa quy định rõ hoặc chỉ quy định ở Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành làm giảm hiệu lực, hiệu quả; chế tài xử lý hành vi vi phạm pháp luật về thanh tra cũng chưa được quy định cụ thể, dẫn đến tình trạng chống đối, cản trở, cố tình không thực hiện yêu cầu, kiến nghị, kết luận thanh tra, ảnh hưởng lớn tới hiệu quả công tác thanh tra.

- Công tác tiếp công dân: Việc tiếp công dân có nơi, có lúc còn hình thức; đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế về hiểu biết pháp luật, kinh nghiệm, khả năng giao tiếp, phương pháp vận động, thuyết phục quần chúng; việc phân loại đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và xác định thẩm quyền có vụ việc còn lúng túng; chất lượng đội ngũ cán bộ, tinh thần, trách nhiệm thực thi công vụ của một số cán bộ, công chức chưa tương xứng với yêu cầu.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị tập trung nhiều ở lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng, tuy nhiên hiện nay bộ phận tham mưu trong lĩnh vực này còn thiếu và yếu về năng lực trình độ chuyên môn; hệ thống pháp luật về đất đai thường xuyên sửa đổi, bổ sung; công tác quản lý đất đai có thời điểm còn buông lỏng chưa kiên quyết xử lý vi phạm; chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất còn nhiều bất cập, chưa sát với thực tế, giá cả thị trường, gây khó khăn cho việc áp dụng thực hiện, nhất là về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển nhượng, tặng cho, thế chấp; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...

- Công tác phòng, chống tham nhũng: Về cơ chế, chính sách, pháp luật còn bất cập; thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị chưa trú trọng đến công tác PCTN; việc giáo dục về phẩm chất đạo đức đối với cán bộ, công chức, viên chức trong khi thi hành nhiệm vụ công vụ chưa được quan tâm; một bộ phận cán bộ, công chức thiếu tu dưỡng rèn luyện, lợi dụng sơ hở trong quản lý, cơ chế, chính sách để thực hiện hành vi tham nhũng; lợi dụng nhiệm vụ được giao để nhũng nhiễu, cố ý làm trái quy định của pháp luật để vụ lợi; nhận thức chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước của một bộ phận cán bộ và Nhân dân còn hạn chế; đối tượng tham nhũng thường là những người có chức vụ, quyền hạn; khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng không dám đấu tranh, ngại va chạm, sợ bị trả thù.

### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Đề tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra cần quy định tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thanh tra có tính độc lập cao hơn so

với quy định hiện hành trong Luật Thanh tra năm 2010; hoàn thiện các quy định của pháp luật về thanh tra, các quy định của pháp luật về việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra, hạn chế các văn bản hướng dẫn thi hành mà cần đưa vào luật; bổ sung biện pháp cưỡng chế, chế tài xử lý khi phát hiện sai phạm trong quá trình thanh tra và không chấp hành thực hiện kết luận thanh tra.

Trên đây là báo cáo về tình hình thi hành pháp luật về trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn./. *th*

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố;
- Thanh tra thành phố;
- Thường trực Quận ủy; HĐND quận;
- CT, các PCT UBND quận;
- Thanh tra quận;
- Lưu: VT. *th*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



*th*

**Hoàng Xuân Minh**